| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 160/2020/HS-ST
Ngày: 29-9-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hải Yến.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Trịnh Thị Vinh.
2. Bà Đỗ Thị Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Xuân Đ** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1985 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 6, thị trấn CGi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Quang S và con bà: Đậu Thị Nh; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01/3/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 (mười lăm) tháng, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 10/2005/HSST); Ngày 16/5/2007, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đưa vào cơ sở giáo dưỡng (Quyết định số 1714); Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng (Quyết định số 08/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 25/12/2017 (Giấy chứng nhận số 57/2017/GCN của Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy tỉnh Nghệ An); Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 24/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối 4, thị trấn CGi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối 6, thị trấn CGi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09$^{h}$00 phút, ngày 24/8/2020, Nguyễn Xuân Đ đến quán cắt tóc của ông Nguyễn Văn D tại khối 4, thị trấn CGi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xin lửa hút thuốc. Đ thấy 01 (một) điện thoại Samsung để trên tủ kính, lợi dụng lúc không ai để ý, Đ lấy điện thoại. Sau đó, đưa đến ốt điện thoại Long Huệ cầm cho ông Nguyễn Quang L được 1.000.000đ (một triệu đồng). Cùng ngày, ông D làm đơn trình báo về việc mất tài sản. Đ biết ông D đã trình báo nên đến Công an thị trấn CGi khai báo về hành vi lấy điện thoại của ông D và giao nộp số tiền còn lại 930.000đ (chín trăm ba mươi ngàn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 247 ngày 28/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xác định 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A51, màu đen xám, số IMEI1: 352353111959588, IMEI2: 352353111959586 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 4.600.000đ (bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng). Bị hại, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 170/CT-VKSQL ngày 15/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Ngô Xuân Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ từ 06-09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Ngô Xuân Đ có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Quang L số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo

quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân Đ khai nhận: Vào lúc $9^h$ ngày 24/8/2020, với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, lợi dụng lúc không ai để ý, bị cáo lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Samsung A51 của ông Nguyễn Văn D tại khối 4, thị trấn CGi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ra tâm lý, lo lắng trong cộng đồng dân cư. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án, đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học răn đe, giáo dục bản thân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, khi biết hành vi phạm tội của mình đã bị tố giác, tự nguyện đến công an đầu thú, nên áp dụng Điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, đang bị HIV, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động Samsung đã được Công an huyện Quỳnh Lưu trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn D là đúng quy định pháp luật. Số tiền 930.000đ (chín trăm ba mươi ngàn đồng) bị cáo giao nộp đang được tạm giữ tại tài khoản Công an huyện Quỳnh Lưu.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì. Ông Nguyễn Quang L yêu cầu bị cáo trả lại 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền ông đã bỏ ra mua điện thoại Samsung vì ông không biết điện thoại bị cáo phạm tội mà có. Xét yêu cầu của ông L là có căn cứ, tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận trả lại tiền cho ông L. Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo trả lại cho ông L số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

[7] Những vấn đề khác: Nguyễn Quang L mua tài sản của bị cáo mà không biết tài sản đã mua là do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ 09 (chín) tháng tù. Về tội: Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2020).

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Ngô Xuân Điều có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Quang L số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), được trừ 930.000đ (chín trăm ba mươi ngàn đồng) bị cáo đã nộp đang được tạm giữ tại Tài khoản số 35910901441200000 của Công an huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc Nhà nước Quỳnh Lưu. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Ngô Xuân Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, liên quan;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hải Yến**